TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2019/HS-PT
Ngày: 22-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 159/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trương Phước T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Trương Phước T**, sinh năm: 19XX tại tỉnh Tiền Giang; Tên gọi khác: M; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp K, xã M, thị xã C, tỉnh T; Chỗ ở: ấp X, xã M, huyện C, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Trương Văn N, sinh năm: 19XX và bà Đỗ Thị L, sinh năm: 19XX; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày: 19/3/2019; Tạm giam ngày: 22/3/2019; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/9/2018, Trần Văn N1, sinh năm 19XX, đăng ký hộ khẩu thường trú: khu X, thị trấn L, huyện T, tỉnh T, đỗ xe tải mang biển kiểm soát XXC-1XXXX hiệu CHENLONG có tải trọng tải 22.450 kg tại bãi đỗ xe số 01 của Chợ đầu mối trái cây tỉnh Đồng Tháp, thuộc ấp X, xã M, huyện C, tỉnh Đ theo đúng quy định của bãi xe để đợi chở hàng hóa, sau đó N1

rời khỏi xe đi ăn cơm trưa. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Trương Phước T đi đến khu vực trên và cho rằng việc đậu xe của N1 như vậy làm ảnh hưởng tới việc buôn bán của cửa hàng bánh trung thu gia đình mình, nên đã gọi vào số điện thoại được ghi trên xe tải để yêu cầu di chuyển xe ra nơi khác nhưng không ai nghe máy. Sau khi không gọi được chủ xe, thấy xung quanh nơi xe đậu có một số cục đá bê tông, T đã nhặt 01 cục đá đến phía trước đầu xe ném vào kính chắn gió phía trước làm kính bị vỡ, tiếp theo đó T nhặt thêm 02 cục đá bê tông và đi sang phía bên phải xe ném vào kính hông bên phải làm vỡ kính, sau đó rời khỏi hiện trường. Trong quá trình điều tra, Trương Phước T trốn khỏi địa phương và bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại hiện trường 04 cục đá bê tông (trong đó có mảnh vỡ vụn) và một số mảnh kính của xe đã bị vỡ.

Tại biên bản và kết luận định giá số 54/BB-HĐĐGTTHS, ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã kết luận: 01 kính chắn gió trước xe tải CHENLONG, trọng tải 22.450 kg trị giá còn lại là 2.800.000 đồng; 01 kính hông phụ (chỗ giường nằm) của xe tải CHENLONG, trọng tải 22.450 kg trị giá còn lại là 840.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là: 3.640.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2019/HS-ST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Trương Phước T** phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Phước T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19/3/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, bị cáo Trương Phước T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo, không xin hưởng án treo mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm nhẹ cho bị cáo từ 01 đến 03 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Phước T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ việc bị cáo cho rằng xe ôtô tải CHENLONG, trọng tải 22.450 kg mang biển kiểm soát XXC-1XXXX của anh Trần Văn N1 đậu để chờ lấy hàng hóa tại bãi đỗ xe của chợ đầu mối trái cây tỉnh Đồng Tháp, thuộc ấp X, xã M, huyện C đã làm ảnh hưởng đến việc mua bán của bị cáo. Bị cáo có gọi điện thoại cho anh N1 nhiều lần nhưng không được nên bị cáo đã dùng đá ném làm vỡ kính chắn gió phía trước và kính hông phụ xe tải của anh N1, làm thiệt hại về tài sản với tổng trị giá là 3.640.000 đồng.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Đáng lý ra, trước sự việc như vậy lẽ ra bị cáo phải bình tĩnh, kiềm chế bản thân để tìm cách giải quyết mâu thuẫn một cách tế nhị và đúng đắn nhằm tránh những việc làm đáng tiếc xảy ra nhưng bị cáo không làm được điều này. Ngược lại, bị cáo dùng đá ném làm vỡ kính chắn gió phía trước và kính hông phụ của xe tải để thỏa mãn cơn tức giận. Bị cáo nhận thức được hành vi đập phá, làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn làm, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Phước T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo, không xin hưởng án treo mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Xét mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo T là hoàn toàn phù hợp pháp luật, nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Phước T. Sửa phần quyết định về hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trương Phước T** phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Phước T** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19/3/2019.

Về án phí: Bị cáo Trương Phước T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh

Nơi nhận:
- TANDTC – (Vụ GĐ-KT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND - VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh (02 bản, giao bị cáo 01 bản);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (M).